

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 58, 81, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 32/2025 ngày 04/4/2025 của UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Vũ Thị T** và ông **Lê Minh T1**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31/3/2026 về việc yêu cầu ly hôn của **Vũ Thị T** và ông **Lê Minh T1**.

- Hồ sơ thụ lý số 33 ngày 01/4/2026.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/4/2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên đương sự tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Vũ Thị T**, sinh năm 1973. Căn cước công dân số 036173013244.

Nơi cư trú: **Khu T, xã S, thành phố Hà Nội**.

+ Ông **Lê Minh T1**, sinh năm 1970. Căn cước công dân số 036070015004.

Nơi cư trú: **Khu T, xã S, thành phố Hà Nội**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/4/2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/4/2026, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà **Vũ Thị T** và ông **Lê Minh T1**.

- *Về con chung*: Bà **T** và ông **T1** xác nhận vợ chồng có 02 con chung là **Lê Minh T2**, sinh ngày 12/9/1993 và **Lê Xuân B**, sinh ngày 14/4/1995. Ly hôn ông bà thống nhất con chung đã thành niên và có khả năng tự lập về kinh tế nên không đề nghị giải quyết.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải ;
- VKSND Khu vực 7 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã Đồng Thịnh, tỉnh Ninh Bình (để làm thủ tục ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Trang